

# BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2014

## CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9 - VINACONEX

**Trụ sở chính:** Tầng 4&5, Toà nhà Vinaconex 9, Lô HH2-2,  
Đường Phạm Hùng , Phường Mỹ Trì, Quận Nam Từ Liêm, TP.  
Hà Nội

**Website:** <http://www.vinaconex-9.vn>

**Điện thoại:** (84.4) 3554 0606 **Fax:** (84.4) 3554 0615



## MỤC LỤC

1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT	Trang 04
2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN	Trang 05
3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH	Trang 06
4. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ	Trang 07 - 08
5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN	Trang 09
6. RỦI RO	Trang 10
7. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH	Trang 11 - 12
8. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	Trang 13 - 16
9. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN	Trang 17
10. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CÔNG TY VINACONEX 9.1	Trang 18
11. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH	Trang 19
12. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU	Trang 20
13. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	Trang 21 - 24
14. PHƯƠNG HƯỚNG MỤC TIÊU SXKD NĂM 2015	Trang 25 - 26
15. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	Trang 27
16. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	Trang 28
17. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	Trang 29 - 31
18. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2014	Trang 32 - 35
19. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT	Trang 36
20. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT	Trang 37
21. GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BGD, BKS	Trang 38
22. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN	Trang 39 - 42

## THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*Tiếp nối những khó khăn của năm 2013, trong năm 2014 mặc dù còn gặp nhiều khó khăn thách thức, nhưng nền kinh tế nước ta vẫn tiếp tục phát triển ổn định với nhiều mặt được cải thiện. Hòa chung vào xu thế đó, ngành xây dựng cũng có sự tăng trưởng tích cực. Cùng với sự nỗ lực của chính phủ trong việc liên tục đưa ra các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp như giảm lãi suất, sửa đổi bổ sung các bộ luật phù hợp, kiểm soát lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, thu hút đầu tư, ngành xây dựng nói chung, Công ty Vinaconex 9 nói riêng đã nỗ lực hết mình để xây dựng và đóng góp cho sự phát triển chung của cả nước. Cụ thể là trong năm 2014, tập thể công ty Vinaconex 9 đã đoàn kết, gắn bó chặt chẽ để cùng nhau vượt qua những trở ngại, phấn đấu hoàn thành xuất sắc hầu hết các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông năm 2014 đề ra.*

*Nhìn tổng quan kết quả đạt được trong những năm qua, Hội đồng quản trị Công ty tin tưởng rằng Công ty sẽ có những bước nhảy xa hơn, tiến tới những mục tiêu lớn hơn trong những năm tới. Với sự đồng lòng và quyết tâm cao, cùng với những tiềm năng sẵn có và sự ủng hộ của toàn bộ cán bộ công nhân viên về đường lối chính sách, ban lãnh đạo Công ty Vinaconex 9 khẳng định sẽ nỗ lực hơn nữa trong việc phát huy thế mạnh, tận dụng thuận lợi, khắc phục khó khăn để hoàn thành mục tiêu lâu dài là trở thành một đơn vị đi đầu về ứng dụng công nghệ mới trong thi công xây lắp và đầu tư kinh doanh bất động sản của Việt Nam.*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

# I. GIỚI THIỆU CHUNG

## 1. THÔNG TIN KHÁI QUÁT

Tên công ty	: <b>CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG SỐ 9</b>
Tên Tiếng Anh	: CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY NO 9
Tên viết tắt	: VINACONEX 9 JSC
Trụ sở chính	: Tầng 4&5 Toà nhà Vinaconex 9, Lô HH2-2 - Đường Phạm Hùng – Phường Mỹ Trì - Quận Nam Từ Liêm – TP. Hà Nội
Điện thoại	: (84.4) 3554 0606
Fax	: (84.4) 3554 0615
Website	: <a href="http://www.vinaconex-9.vn">http://www.vinaconex-9.vn</a>
Giấy CNĐKKD	: số 0101051096 do Sở Kế hoạch - Đầu tư Tp. Hà Nội thay đổi lần thứ 2 ngày 12/09/2006, thay đổi lần thứ 3 ngày 30/10/2007, thay đổi lần thứ 4 ngày 06/07/2010, thay đổi lần thứ 5 ngày 27/05/2011, thay đổi lần thứ 6 ngày 20/04/2012, thay đổi lần thứ 7 ngày 28/07/2014.
Vốn điều lệ	: 120.000.000.000 ( <i>Một trăm hai mươi tỷ</i> ) đồng
Tài khoản số	: 4501 000 000 1313
Tại	: Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam – chi nhánh Hà Tây
Mã cổ phiếu	: VC9
Sàn niêm yết	: Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội
Ngày giao dịch đầu tiên:	05/11/2009.



## 2. QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

**1977**

Theo quyết định số 129/BXD-TCLĐ, ngày 15/11/1977 của Bộ Xây dựng, Công ty Xây dựng số 9 được thành lập trên cơ sở hợp nhất Xí nghiệp Xây dựng số 9 trực thuộc Công ty Xây dựng Xuân Hoà và Đội ván khuôn trượt Công trường K3 thuộc Công ty Xây dựng số 5. Công ty Xây dựng số 9 có trụ sở tại Thành phố Ninh Bình, Tỉnh Ninh Bình với nhiệm vụ chính là thi công theo công nghệ Trượt các công trình dân dụng và công nghiệp.

**1995**

Theo quyết định số 992/BXD-TCLĐ ngày 20 tháng 11 năm 1995 của Bộ trưởng Bộ xây dựng về việc thành lập Tổng công ty Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam, Công ty Xây dựng số 9 chuyển về trực thuộc Tổng công ty Xuất nhập khẩu Xây dựng Việt Nam - Vinaconex.

**1999**

Ngày 20/12/1999 Công ty chuyển trụ sở chính từ Ninh Bình đến trụ sở mới tại Tầng 12&13, Nhà H2 Láng Hạ, Ba Đình, Hà Nội. Sau đó chuyển trụ sở làm việc về Tầng 6&7, Nhà D9, Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội ngày 19/5/2001. Cũng trong năm 2001, Công ty đã được Cục sở hữu công nghiệp cấp bằng độc quyền sáng chế về “Phương pháp nâng vật nặng trong thi công xây lắp đồng hành với hệ thống ván khuôn trượt”.

**2004**

Tháng 10 năm 2004, thực hiện chủ trương của Nhà nước về đổi mới sắp xếp lại Doanh nghiệp Nhà nước nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, Bộ xây dựng đã có quyết định số 1731/QĐ-BXD ngày 04/11/2004 chuyển đổi Công ty Xây dựng số 9 thành Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 với số Vốn điều lệ ban đầu là 21 tỷ đồng. Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần từ ngày 08/04/2005 theo GCNĐKKD số 0103007318 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp.

**2010**

Ngày 01/01/2010, Công ty hoàn thành dự án đầu tư “trụ sở làm việc kết hợp văn phòng cho thuê” và chính thức chuyển trụ sở làm việc về Tòa nhà Vinaconex 9, Lô HH2-2 Khu đô thị Mỹ Trì Hạ - Đường Phạm Hùng - Mỹ Trì - Từ Liêm - TP Hà Nội. (nay thay đổi địa chỉ thành Tòa nhà Vinaconex 9 - Lô HH2-2 - Đường Phạm Hùng – Phường Mỹ Trì - Quận Nam Từ Liêm – TP Hà Nội)

### 3. NGÀNH NGHỀ VÀ ĐỊA BÀN KINH DOANH

#### \* Ngành nghề kinh doanh

- Xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp, xây dựng nhà ở, các công trình giao thông, thủy lợi, buro điện, cấp thoát nước, nền móng, các công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị, khu công nghiệp, các công trình đường dây và trạm biến thế điện.
- Kinh doanh phát triển khu đô thị mới, hạ tầng khu công nghiệp và kinh doanh bất động sản; Dịch vụ quản lý bất động sản.
- Sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng, vật tư thiết bị ngành xây dựng
- Xuất nhập khẩu vật tư thiết bị, hàng thủ công mỹ nghệ, hàng nông, lâm, thủy sản, hàng tiêu dùng, đồ gỗ nội ngoại thất phục vụ sản xuất và tiêu dùng; Xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị và vật liệu xây dựng
- Khai thác, kinh doanh nước sạch, năng lượng điện.
- Hoạt động hỗ trợ trực tiếp cho vận tải: dịch vụ trông xe.

#### \* Địa bàn hoạt động:

Hiện nay, Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 đã tham gia thi công tại nhiều công trình công nghiệp, dân dụng trên khắp cả nước, tập trung nhiều nhất tại các tỉnh miền Bắc, và hiện đang mở rộng ra khu vực nước ngoài với dự án : Tổ hợp khách sạn 5 sao Viêng Chăn – Lào.

#### *Một số công trình tiêu biểu*

Miền Bắc

- Khu đô thị mới Thành phố Giao Lưu - Hà Nội
- Khu đô thị mới Splendora Bắc An Khánh - Hà Nội
- Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn - Thanh Hóa
- Nhà máy lúa mỳ Cái Lân - Quảng Ninh
- Nhà máy giấy An Hòa - Tuyên Quang
- Nhà máy xi măng Công Thanh - Thanh Hóa

Miền Trung

- Khu đô thị mới Nghi Phú - Nghệ An
- Đài truyền hình Nghệ An - Nghệ An

Miền Nam

- Ký túc xá sinh viên ĐH Quốc Gia TP HCM - TP HCM
- Nhà máy xi măng Hà Tiên - Kiên Giang

Nước ngoài

- Tổ hợp khách sạn 5 sao Viêng Chăn - Lào



## 4. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ

### a. Đơn vị có liên quan

**Công ty mẹ:** Tổng công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam

Địa chỉ: Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 6284 9234 Fax: (84-4) 6284 9208

Số ĐKKD: 0100105616 do Sở Kế hoạch - Đầu tư Tp. Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/12/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 17/04/2012

Vốn điều lệ: 4.417.106.730.000 (*Bốn nghìn bốn trăm mười bảy tỷ một trwm linh sáu triệu bảy trăm ba mươi nghìn*) đồng

Tỉ lệ nắm giữ của công ty mẹ: 54,33% vốn điều lệ, tương đương **6.519.825** (*Sáu triệu năm trăm mười chín nghìn tám trăm hai mươi lăm*) cổ phiếu

**Công ty con: Công ty cổ phần xây dựng số 9.1**

Địa chỉ: Số 3, đường Mai Hắc Đế, phường Quán Bàu, TP Vinh, tỉnh Nghệ An

Điện thoại: 038.3849.898 Fax: 038.3585.458

Số ĐKKD: 2900601092 do Sở Kế hoạch - Đầu tư tỉnh Nghệ An cấp lần đầu ngày 10/05/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 25/06/2013

Vốn điều lệ: 25.000.000.000 (*Hai mươi lăm tỷ*) đồng

VĐL thực góp: 19.949.960.000 (*Mười chín tỷ, chín trăm bốn chín triệu, chín trăm sáu mươi nghìn*) đồng

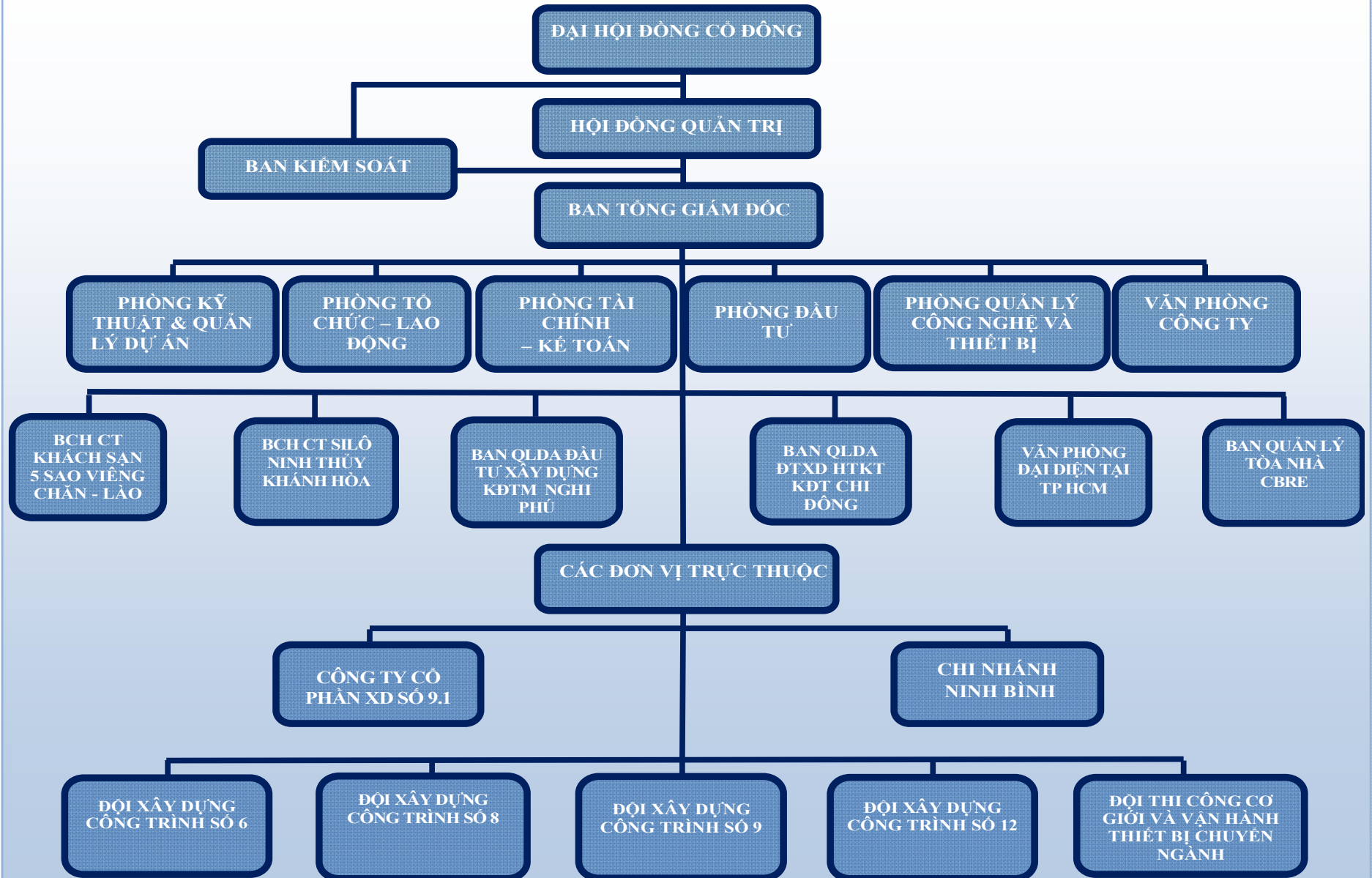
Tỉ lệ nắm giữ của Vinaconex 9 tại công ty con :64,47% vốn điều lệ, tương đương **1.275.000** (*Một triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn*) cổ phiếu





#### 4. THÔNG TIN VỀ MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ (TIẾP)

b. Tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:





## 5. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

Hướng tới trở thành một nhà thầu xây dựng chuyên nghiệp, đẳng cấp, có tính cạnh tranh cao không chỉ ở thị trường trong nước mà còn ở nước ngoài, Công ty cổ phần xây dựng số 9 đã không ngừng cố gắng mở rộng thị trường, tìm kiếm việc làm, gia tăng thu nhập cho người lao động, tạo dựng thương hiệu, giữ gìn uy tín, đóng góp cho cộng đồng những công trình thực sự chất lượng. Trong năm 2014, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn dưới sự tác động của nền kinh tế, tuy nhiên, với tiềm năng, thể mạnh vốn có về con người, về công nghệ thiết bị, về truyền thống, thương hiệu trong nhiều năm qua, Công ty cổ phần xây dựng số 9 đã mạnh dạn đổi mới và đạt được những thành tựu nhất định. Đây là bước đệm quan trọng để đảm bảo cho mục tiêu dài hạn trong tương lai là trở thành một đơn vị đứng đầu trong ngành xây dựng, một thương hiệu uy tín được bạn bè trong nước cũng như quốc tế biết đến.



*Để thực hiện được mục tiêu trên Công ty cần tập trung thực hiện những giải pháp:*

Công nghệ là yếu tố then chốt để đảm bảo cho sự thành công của một doanh nghiệp, vì vậy việc tiếp tục đầu tư cho công nghệ, thiết bị, hệ thống máy móc để nâng cao năng lực thi công, quan tâm đến công tác cải tiến, nghiên cứu nội địa hóa để giảm thiểu chi phí đầu tư mới, tăng khả năng ứng dụng khoa học vào các công trình là một việc hết sức cần thiết. Cần có sự mở rộng hợp tác, tiếp cận các đối tác có trình độ kỹ thuật cao hơn để học hỏi, nghiên cứu trao đổi và chuyên giao công nghệ mới trong lĩnh vực thi công xây lắp.

Công nghệ phát triển phải đi đôi với con người. Việc đào tạo nhân lực là hết sức quan trọng, cần tranh thủ thời gian cũng như kinh phí cho việc nâng cao trình độ chuyên môn của công nhân viên trong việc hiểu và khai thác sử dụng công nghệ mới một cách hiệu quả. Đồng thời chú trọng nâng cao trình độ của cán bộ quản lý - bộ phận chuyên trách để đảm bảo bắt kịp với xu thế phát triển chung, gia tăng chất lượng, hiệu quả của công trình.

Nền kinh tế đã dần phục hồi trở lại, Việt Nam đang dần trở thành điểm nóng thu hút đầu tư từ nước ngoài. Việc này mở ra các cơ hội việc làm rất lớn cho các doanh nghiệp trong nước. Vì vậy, cần chú trọng tìm kiếm các đối tác phù hợp để thực hiện các dự án đầu tư trong nước dưới hình thức hợp tác, liên danh hay đầu tư thứ phát.

Nghiên cứu, mở rộng lĩnh vực thi công của công ty bao gồm các ngành nghề phụ trợ như thi công hoàn thiện, thi công điện nước, thi công nội thất để khép kín quy trình thi công dân dụng đưa ra sản phẩm hoàn chỉnh cho chủ đầu tư, giúp công ty chủ động trong thực hiện tiến độ công việc, giảm sự phụ thuộc của Công ty với các nhà thầu phụ.



## 6. TÁC ĐỘNG KHÁCH QUAN TỪ NỀN KINH TẾ

### ***Tốc độ tăng trưởng kinh tế***

Nhìn chung, tình hình kinh tế - xã hội nước ta năm 2014 phát triển với những tín hiệu tích cực, tạo cơ hội cho các nhà đầu tư kinh doanh, phát triển sản xuất: Kinh tế vĩ mô tiếp tục ổn định. Lạm phát được kiểm soát tốt. Tăng trưởng đạt mức tăng khá và có dấu hiệu khả quan ở những ngành, lĩnh vực trọng yếu. Thị trường tiền tệ và thị trường ngoại hối ổn định. Khó khăn của doanh nghiệp đang dần được tháo gỡ.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2014 ước tính tăng 5,98% so với năm 2013. Trong khu vực công nghiệp và xây dựng, ngành công nghiệp tăng 7,15% so với năm trước.

Như vậy, năm 2014 là năm đầu tiên trong kế hoạch 5 năm (2011-2015) kể từ 2011 đến nay, tăng trưởng kinh tế không chỉ về đích mà còn vượt kế hoạch. Điều này cho thấy dấu hiệu tích cực của nền kinh tế trước bối cảnh chính trị có nhiều bất ổn. Mức tăng trưởng có dấu hiệu hồi phục này đã giúp cho nền kinh tế vĩ mô có được sự ổn định - mục tiêu mà Việt Nam theo đuổi trong nhiều năm nay, đặc biệt là sau khi lạm phát lên tới trên 20% trong năm 2008 - năm đầu tiên Việt Nam chịu tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu.

Năng suất lao động của Việt Nam liên tục tăng trong thời gian qua, bình quân đạt 3,7%/năm trong giai đoạn 2005 - 2014, góp phần thu hẹp dần khoảng cách so với năng suất lao động của các nước trong khu vực. Tuy nhiên, hiện nay năng suất lao động Việt Nam chỉ bằng 1/18 năng suất lao động của Singapore; bằng 1/6 của Malaysia; bằng 1/3 của Thái Lan và Trung Quốc.

### ***Lạm phát***

Luôn song hành cùng với tăng trưởng trong các cuộc tranh luận về kinh tế vĩ mô chính là lạm phát.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 12/2014 tăng 1,84% so với cùng kỳ năm 2013 cho thấy mục tiêu kiểm soát lạm phát của Chính phủ tiếp tục được thực hiện thành công, góp phần quan trọng giúp các doanh nghiệp giảm chi phí đầu vào, hạ giá thành sản phẩm, kích thích tiêu dùng, thúc đẩy tăng trưởng.

Kiểm soát lạm phát là điểm sáng, một thành tích nổi bật của năm 2014, tuy nhiên, đặt trong bối cảnh thành tựu ổn định kinh tế vĩ mô chưa thật sự vững chắc; nợ công, nợ xấu, nợ đọng (nợ xây dựng cơ bản, nợ thuế, nợ các doanh nghiệp với nhau) còn cao; doanh nghiệp còn nhiều khó khăn; thị trường bất động sản chưa phục hồi, thị trường chứng khoán còn bấp bênh; mô hình tăng trưởng chưa thay đổi, tái cơ cấu nền kinh tế còn chậm; tình trạng tham nhũng, lãng phí chưa được đẩy lùi... thì việc giảm lạm phát chưa đem lại hiệu quả trọn vẹn.

### ***Rủi ro pháp luật***

Mọi hoạt động kinh doanh của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật hiện hành như Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật thuế thu nhập cá nhân... Tuy nhiên, hệ thống luật pháp của Việt Nam đang trong quá trình xây dựng và hoàn thiện, do đó các luật và văn bản dưới luật này sẽ có thể được chỉnh sửa cho phù hợp với sự phát triển của nền kinh tế. Năm 2014, cùng với sự thay đổi và thêm mới ngày càng nhiều các văn bản thông tư nghị định, việc này đã có ảnh hưởng không nhỏ tới các doanh nghiệp trong việc tìm hiểu, tiếp cận và tuân thủ thực hiện các quy định của pháp luật. Những sự thay đổi này sẽ có thể gây ảnh hưởng nhất định đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

## 7. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

- Nền kinh tế phục hồi mở ra cơ hội mới cho các doanh nghiệp, bất động sản cũng bắt đầu có dấu hiệu nóng trở lại tạo điều kiện cho việc giải phóng hàng tồn kho thu hồi vốn từ đầu tư.

- Lãi suất giảm mạnh giúp doanh nghiệp có cơ hội tiếp cận các nguồn tiền vay với mức lãi suất ưu đãi, đảm bảo cho sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên dòng tiền của các chủ đầu tư dự án lại không ổn định và chậm chi trả, đặc biệt là các dự án đã thi công xong và các dự án công ty đảm nhận thi công đến giai đoạn kết thúc để bàn giao. Việc này dẫn đến số dư vay bình quân trong năm luôn giữ ở mức cao làm tăng chi phí tài chính mặc dù mức lãi suất thấp.

- Chính phủ áp dụng nới lỏng các cơ chế chính sách nhằm thu hút nguồn đầu tư từ nước ngoài, đầu tư công về xây dựng hạ tầng tăng tạo cơ hội việc làm mới cho các doanh nghiệp xây lắp, tuy nhiên việc đấu thầu các dự án cũng gặp nhiều khó khăn khi vấp phải sự cạnh tranh khốc liệt của các đối thủ mạnh trên thị trường.

- Công ty có sự biến động về nhân sự Hội đồng quản trị và Ban tổng giám đốc, đội ngũ cán bộ lãnh đạo trẻ, còn thiếu kinh nghiệm trong công tác điều hành, công tác quản trị nội bộ của Công ty đang trong giai đoạn điều chỉnh và hoàn thiện đồng bộ.

**Một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính năm 2014:**

**Công ty mẹ:**

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	835.981.590.481	670.072.384.276	(19,84)
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	20.480.005.646	16.701.213.607	(18,45)
Lợi nhuận sau thuế	14.040.481.760	8.517.228.758	(39,33)
Tổng tài sản	1.522.011.106.476	1.479.812.243.635	(2,77)
Nợ phải trả	1.328.581.660.365	1.290.502.002.350	(2,86)
Vốn chủ sở hữu	193.429.446.111	189.310.241.285	(2,12)

## 7. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH (TIẾP)

**Hợp nhất :**

Chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	853.126.437.737	716.211.304.160	(16,05)
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	18.541.053.560	14.468.188.708	(21,97)
Lợi nhuận sau thuế	10.130.015.731	4.591.475.329	(54,67)
Tổng tài sản	1.625.704.574.481	1.577.743.535.644	(2,95)
Nợ phải trả	1.430.430.844.689	1.390.514.764.107	(2,79)
Vốn chủ sở hữu	190.075.569.430	185.604.373.323	(2,35)

- Trong cơ cấu tổng tài sản, hàng tồn kho giảm 37 tỷ đồng, tài sản dài hạn khác giảm 16 tỷ so với cùng kỳ năm 2013. Đây là dấu hiệu tích cực trong việc giải phóng hàng tồn kho gia tăng thu hồi vốn cho đầu tư, thanh toán các khoản vay cho đầu tư đến hạn thanh toán. Tuy nhiên trong đó phải thu khách hàng tăng 25 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2013. Điều này cho thấy việc thu hồi vốn từ các dự án xây lắp còn gặp nhiều khó khăn. Chủ yếu là nợ đọng từ các dự án đã thi công xong đang chờ quyết toán và các dự án đã quyết toán xong.

- Giá trị hợp đồng gói đầu từ năm 2013 thấp, các hợp đồng ký mới trong năm 2014 lại thực hiện chủ yếu vào các tháng cuối năm vì vậy sản lượng giảm kéo theo doanh thu giảm.

- Doanh thu tài chính giảm, chi phí tài chính giữ ở mức cao đồng thời chi phí quản lý doanh nghiệp tăng là nguyên nhân chính dẫn đến Lợi nhuận sau thuế sụt giảm (-54,7%) so với cùng kỳ năm 2013.





## 8. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

### **Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng:**

#### 1. Ông **Phạm Thái Dương** – Chức vụ: **Tổng Giám Đốc**

Số CMTND : 164298379 Ngày cấp : 17/11/2004 Nơi cấp: Công an Tỉnh Ninh Bình  
Ngày sinh : 20/10/1972 Nơi sinh : An Bình, Lạc Thủy, Hòa Bình  
Trình độ văn hoá : 12/12 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng  
Quá trình công tác :

- 05/2004 – 04/2007 Trưởng ban điều hành DA : B1; NMXM Thăng Long ; NMXM Hải Phòng mới; Trạm nghiên Cầm Phả ;
- 05/2007 – 02/2011 Đội trưởng đội XD số 9 trực thuộc CTCP xây dựng số 9,
- 03/2011 – 02/2012 Phó tổng giám đốc CTCP xây dựng số 9,
- 03/2012 đến nay Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc CTCP xây dựng số 9,

Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty: Tổng giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác (nếu có): Ủy viên HĐQT Công ty cp Vinaconex 20

Số cổ phần VC9 đang nắm giữ tại thời điểm : **105.316** cổ phần chiếm **0,878%** vốn điều lệ công ty

#### 2. Ông **Nguyễn Trường Hưng** – Chức vụ: **Phó Tổng Giám Đốc**

Số CMND : 013001774 Ngày cấp : 21/09/2007 Nơi cấp : CA TP Hà Nội  
Ngày sinh : 15/01/1958 Nơi sinh : Gia Ninh, Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình  
Trình độ văn hóa : 10/10 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế thủy lợi  
Quá trình công tác :

- 7/2001 – 3/2002 Phó Giám đốc Công ty, Giám đốc Chi nhánh Công ty xây dựng số 9 tại Ninh Bình
- 4/2002 – 9/2004 Phó Tổng Giám đốc Công ty xây dựng số 9
- 10/2004– 9/2005 Phó Tổng Giám đốc Công ty cổ phần xây dựng số 9
- 10/2005-đến nay Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm Giám đốc Ban quản lý dự án Chi Đông - Công ty cổ phần xây dựng số 9

## 8. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (TIẾP)

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc Công ty  
Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không  
Số lượng cổ phiếu VC9 đang nắm giữ tại thời điểm : **49,545** cổ phiếu chiếm **0.413%** vốn điều lệ Công ty

### 3. Ông **Lê Văn Cầu** – Chức vụ: **Phó Tổng Giám Đốc (Miễn nhiệm ngày 01/05/2014)**

Số CMND : 164162743 Ngày cấp : 22/10/2001 Nơi cấp : Hà Nam Ninh  
Ngày sinh : 26/04/1954 Nơi sinh : Xã Duy Hải, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam  
Trình độ văn hóa : 10/10 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư xây dựng

Quá trình công tác :

- 06/2001 - 02/2002 Phụ trách Phòng Kỹ thuật & Quản lý dự án CTCP xây dựng số 9
- 03/2002 - 01/2006 Trưởng phòng Kỹ thuật & Quản lý dự án CTCP xây dựng số 9,
- 02/2006 - 02/2007 Ủy viên Hội đồng Quản trị, Trưởng phòng Kỹ thuật & QLDA CTCP xây dựng số 9
- 03/2007 - 03/2010 Ủy viên Hội đồng Quản trị, Phó Giám đốc CTCP xây dựng số 9
- 04/2010 - 05/2014 Phó Tổng Giám đốc CTCP xây dựng số 9,

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không  
Số lượng cổ phiếu VC9 đang nắm giữ tại thời điểm : **37,176** cổ phiếu chiếm **0.310%** vốn điều lệ Công ty

### 4. Ông **Bùi Huy Thái** – Chức vụ: **Phó Tổng Giám Đốc**

Số CMND : 141828053 Ngày cấp : 20/06/1993 Nơi cấp : Hải Dương  
Ngày sinh : 23/09/1977 Nơi sinh : Hồng Lạc – Thanh Hà – Hải Dương  
Trình độ văn hóa : 12/12 Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cầu hầm

## 8. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (TIẾP)

Quá trình công tác :

- 01/2003 – 05/2007 Phó phòng Kỹ thuật & Quản lý dự án CTCP xây dựng số 9,
- 05/2007 – 12/2007 Phụ trách phòng Kỹ thuật & Quản lý dự án CTCP xây dựng số 9,
- 01/2008 – 02/2012 Trưởng phòng Kỹ thuật & Quản lý dự án CTCP xây dựng số 9,
- 03/2012 đến nay Phó Tổng Giám Đốc CTCP xây dựng số 9,

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty : Phó Tổng Giám đốc Công ty

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phiếu VC9 đang nắm giữ tại thời điểm : **65,084** cổ phiếu chiếm **0.542%** vốn điều lệ của Công ty

### 5. Ông Nguyễn Tiến Nam – Chức vụ: **Kế toán trưởng**

Số CMND : 013544890 Ngày cấp : 15/08/2012 Nơi cấp : Hà Nội

Ngày sinh : 05/10/1978 Nơi sinh : Nam Định

Trình độ văn hóa : 12/12 Trình độ chuyên môn : Cử nhân tài chính

Quá trình công tác :

- 07/2002 – 03/2004 Phụ trách kế toán ban điều hành dự án B2,B3,B4 thi công đường Hồ Chí Minh, xi măng Cotec
- 04/2004 – 05/2005 Phụ trách kế toán – Ban quản lý DA KĐT Nghi Phú – Vinh
- 06/2005 – 05/2013 Phó phòng tài chính kế toán, CTCP xây dựng số 9,
- 07/2013 đến nay Kế toán trưởng, Ủy viên ban chấp hành đảng ủy CTCP xây dựng số 9,

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại Công ty : Kế toán trưởng công ty

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác : Không

Số lượng cổ phiếu VC9 đang nắm giữ tại thời điểm : **18,568** cổ phiếu chiếm **0.155%** vốn điều lệ của Công ty

#### *\* Những thay đổi trong ban điều hành:*

1. Ông Lê Văn Cầu : thôi chức vụ Phó Tổng Giám Đốc từ ngày 01/05/2014

## 8. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ (TIẾP)

### *Số lượng cán bộ, nhân viên*

Tính đến thời điểm 31/12/2014. Công ty có **1.924 CBCNV**.

<i>Phân loại theo đối tượng lao động</i>				<i>Phân loại theo giới tính</i>			
	Trong danh sách	Hợp đồng	Tổng số		Nam	Nữ	Tổng số
Cán bộ quản lý và nhân viên	279	5	284	Cán bộ quản lý và nhân viên	217	67	284
Công nhân tại công trường	515	1.125	1.640	Công nhân tại công trường	1.631	9	1.640

### *Chính sách đối với người lao động*

- Thời gian làm việc: Vinaconex 9 tổ chức làm việc 8h/ngày: 5 ngày/tuần.
- Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết, nghỉ ốm thai sản: theo quy định của Bộ Luật lao động.
- Điều kiện làm việc: Đối với các bộ phận làm việc tại văn phòng. Vinaconex 9 đảm bảo văn phòng khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Vinaconex 9 trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động, các nguyên tắc an toàn lao động được tuân thủ nghiêm ngặt. Ngoài ra Vinaconex 9 cũng luôn thực hiện đầy đủ, đúng luật các quy định đối người lao động như chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.v.v...
- Hệ thống lương của Vinaconex 9 được xây dựng dựa vào nguyên tắc công bằng trên cơ sở đánh giá một cách toàn diện trình độ, năng lực, kinh nghiệm, thâm niên và chủ yếu là dựa vào hiệu quả công việc, có tính cạnh tranh đối với các doanh nghiệp trong cùng ngành và lĩnh vực. Hệ thống này cũng bảo đảm tuân thủ những quy định về chế độ tiền lương của Nhà nước. Vinaconex 9 áp dụng chính sách tiền lương theo năng suất và hiệu quả kinh doanh.
- Vinaconex 9 thực hiện đúng và đầy đủ việc trích nộp Bảo hiểm Xã hội & Bảo hiểm Y tế và trợ cấp thôi việc cho người lao động theo chế độ quy định hiện hành của Luật lao động.



## 9. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN

- ✓ Các dự án lớn được ký kết trong năm 2014 : Dự án nhà máy lọc dầu Nghi Sơn, Nhà máy lúa mỳ Cái Lân, Đài truyền hình Nghệ An, Cầu Bắc Giang, Silo Ninh Thủy Quảng Ninh,

Năm 2014 mở ra nhiều cơ hội cạnh tranh cao về tìm kiếm việc làm đối với những doanh nghiệp có nền tảng và tiềm lực vững chắc. Công ty cổ phần xây dựng số 9 với sức mạnh về công nghệ, thiết bị đã tiếp tục ký được ngày càng nhiều các dự án xây dựng công nghiệp, lĩnh vực vốn là thế mạnh và đem lại hiệu quả kinh tế cao cho công ty.

+ Các khoản đầu tư lớn: không có

+ Các công ty con, công ty liên kết:

Công ty con: Công ty cổ phần xây dựng số 9.1 (tiền thân là Công ty Cổ phần Cơ khí và Xây dựng số 20)

### Tình hình tài chính Công ty cổ phần xây dựng số 9.1

Mặc dù được sự hỗ trợ về vốn, nhân lực, công nghệ của công ty mẹ, tuy nhiên với những khó khăn còn tồn tại từ những năm trước đã làm ảnh hưởng lớn tới kết quả kinh doanh của công ty, trong đó lỗ từ hoạt động kinh doanh bất động sản tăng mạnh. Tuy nhiên, với sự hỗ trợ đặc lực về nguồn việc làm từ phía công ty mẹ, cùng với sự đoàn kết gắn bó của toàn thể cán bộ công nhân viên, công ty tin tưởng sẽ vượt qua được khó khăn, duy trì ổn định công ăn việc làm, phân đầu phục hồi tăng trưởng trở lại trong những năm tới.

#### **Một số chỉ tiêu chính:**

Giá trị sản lượng : 29,313 tỷ đồng

Tổng doanh thu : 54,215 tỷ đồng

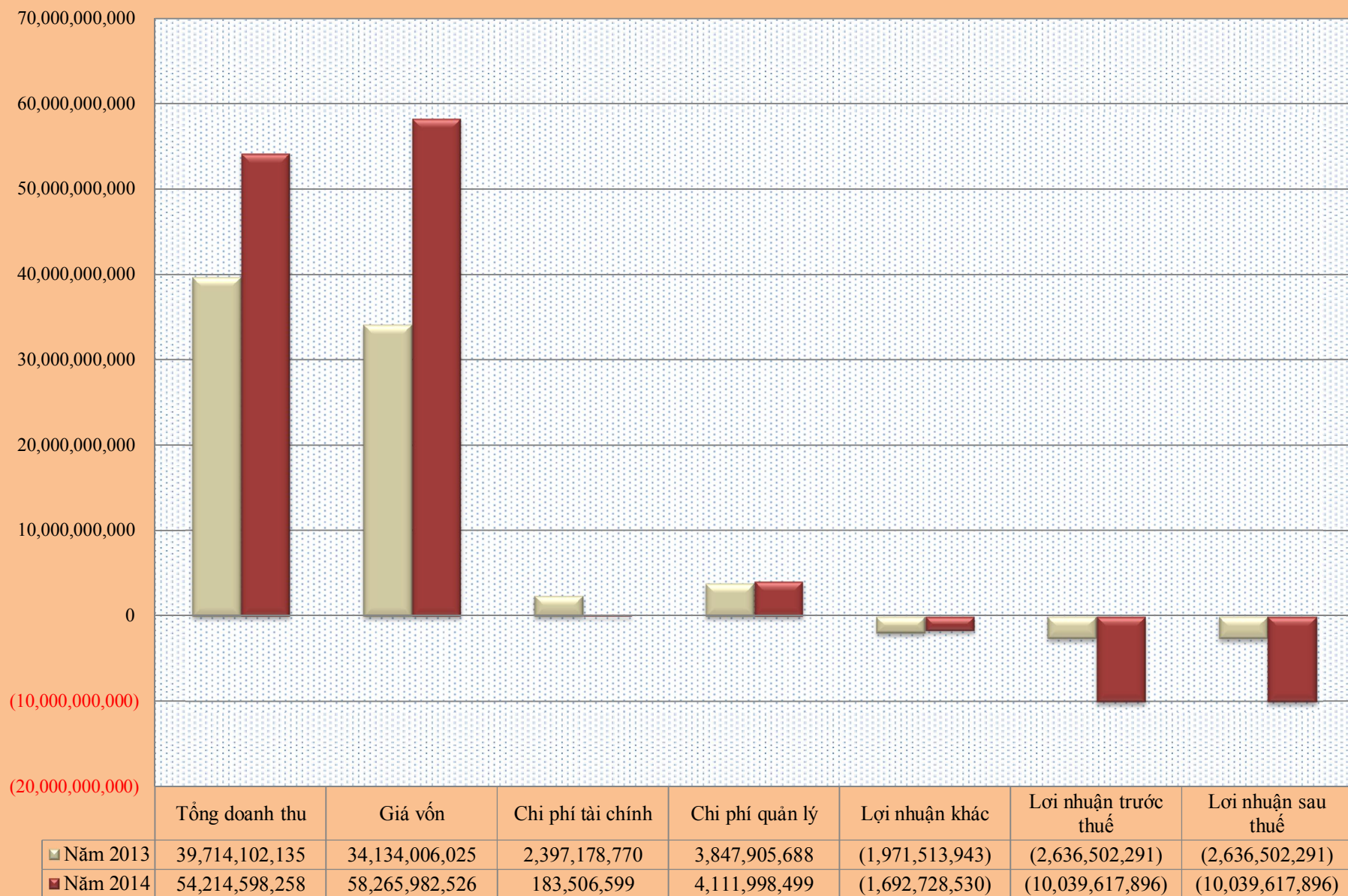
Lợi nhuận trước thuế : -10,039 tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: -10,039 tỷ đồng



## 10. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CÔNG TY VINACONEX 9.1

Một số chỉ tiêu HD SXKD - Công ty 9.1



## II. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

### CÔNG TY MẸ

### HỢP NHẤT

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm	Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	% tăng giảm
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>				<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
Hệ số thanh toán ngắn hạn:				Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,32	1,27	(3,78%)	TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,29	1,23	(4,65%)
Hệ số thanh toán nhanh:				Hệ số thanh toán nhanh:			
<u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u>	0,73	0,72	(1,3%)	<u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u>	0,65	0,65	-
Nợ ngắn hạn				Nợ ngắn hạn			
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>				<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,87	0,87	-	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,87	0,88	1,1%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	6,87	6,81	(0,87%)	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	7,52	7,49	(0,9%)
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>				<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
Vòng quay hàng tồn kho:				Vòng quay hàng tồn kho			
<u>Giá vốn hàng bán</u>	1,30	1,09	(16,15%)	<u>Giá vốn hàng bán</u>	1,17	1,02	(0,12%)
Hàng tồn kho bình quân				Hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,54	0,45	(16,67%)	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,52	0,45	(13,46%)
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>				<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,017	0,012	(29,41%)	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,01	0,006	(0,4%)
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,07	0,04	(42,85%)	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,05	0,02	(60%)
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,01	0,005	(50%)	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,006	0,002	(66,6%)
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,02	0,02	-	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,02	0,02	-



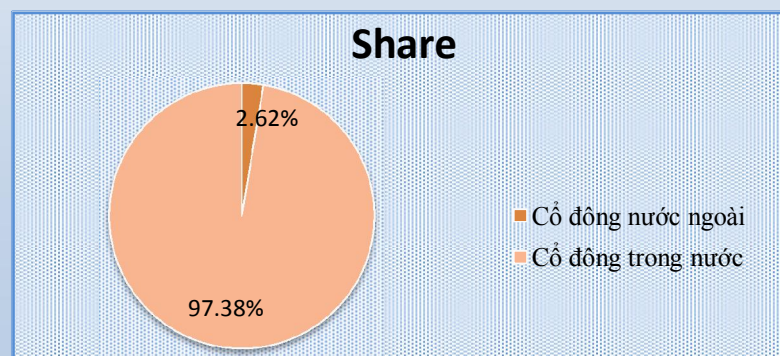
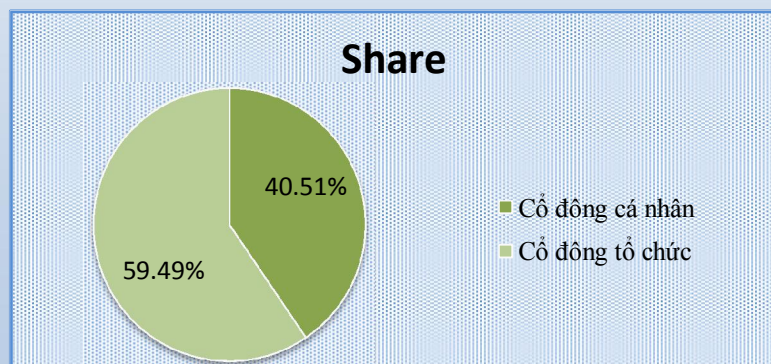
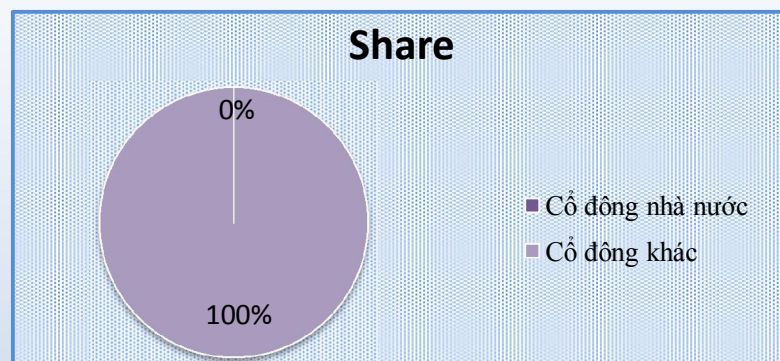
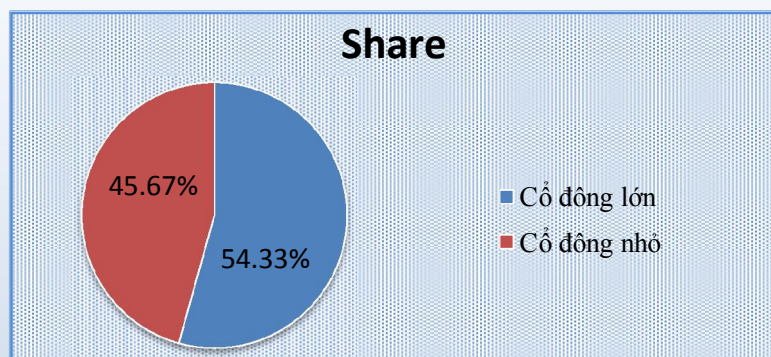
## 12. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

\*Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu

Loại	Cổ phiếu phổ thông	Cổ phiếu quỹ	Tổng số cổ phiếu đang lưu hành
Số lượng	11.695.200	304.800	12.000.000

\*Số lượng cổ đông chốt theo danh sách ngày 13/02/2015 : **1.001** cổ đông

### CƠ CẤU CỔ ĐÔNG



\* Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không thay đổi so với năm 2013.

\* Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không thay đổi so với năm 2013.



## 13. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Dưới tác động của điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn, công tác dự báo, đánh giá các yếu tố rủi ro tác động đến hoạt động của Công ty chưa chính xác dẫn đến việc xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 cao hơn so với thực tế. Khó khăn chồng tiếp khó khăn khi hợp đồng gói đầu tư năm 2013 của Công ty có giá trị thấp, trong khi các hợp đồng ký mới chỉ triển khai thi công chủ yếu vào những tháng cuối năm. Thêm vào đó, các chủ đầu tư lại gặp khó khăn về nguồn vốn để thanh toán theo hợp đồng cho các công trình xây lắp đã hoàn thành. Tuy nhiên với sự nỗ lực trong quản lý điều hành, ban điều hành Công ty đã duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty một cách ổn định và bám sát kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2014 thông qua, điều này được thể hiện rõ nét qua kết quả các chỉ tiêu chủ yếu mà công ty mẹ đạt được trong các lĩnh vực hoạt động cụ thể.

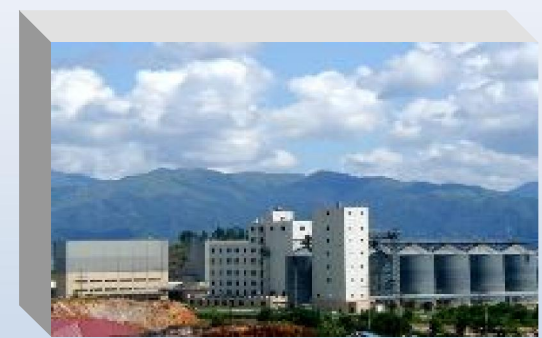
*\* Một số dự án đang thi công*



Lọc dầu Nghi Sơn



Khách sạn 5 sao Viêng Chăn - Lào



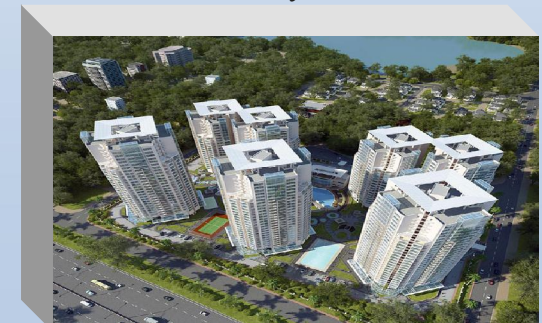
Lúa mì Cái Lân



Silo Ninh Thủy



Nhà máy giấy An Hòa



KĐT TP Giao Lưu

### 13. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)

#### *Về sản xuất kinh doanh:*

Năm 2014, Công ty đạt được những thành quả về sản xuất kinh doanh như sau:

- Nộp ngân sách: **48,651** tỷ đồng, đạt **195%** so với kế hoạch năm 2014
- Giá trị sản xuất kinh doanh đạt **692,546** tỷ đồng, đạt **90%** so với kế hoạch năm 2014 với các sản phẩm chính như sau:
  - + Xây lắp: **592,303** tỷ đồng
  - + Bất động sản: **70,710** tỷ đồng
  - + Sản xuất vật tư xây dựng: **0** tỷ đồng
  - + Cung cấp dịch vụ khác: **29,533** tỷ đồng
    - Tổng doanh thu đạt: **673,625** tỷ đồng, đạt **91%** so với kế hoạch năm 2013 với các sản phẩm chính như sau:
      - + Xây lắp: **469,812** tỷ đồng
      - + Bất động sản: **173,412** tỷ đồng
      - + Sản xuất vật tư xây dựng: **0,372** tỷ đồng
      - + Hoạt động SX, KD khác : **30,029** tỷ đồng (trong đó DT từ HĐTC : **3,553** tỷ đồng)
        - Khấu hao tài sản cố định: **25,179** tỷ đồng đạt **85%** so với kế hoạch năm 2014

#### *Về công tác đầu tư*

- Giá trị thực hiện đầu tư đạt **70,710** tỷ đồng/ **70,920** tỷ đồng kế hoạch đạt **99,7%**
- Hạch toán doanh thu đạt **173,412** tỷ đồng / **180,325** tỷ đồng kế hoạch đạt **96,2%**

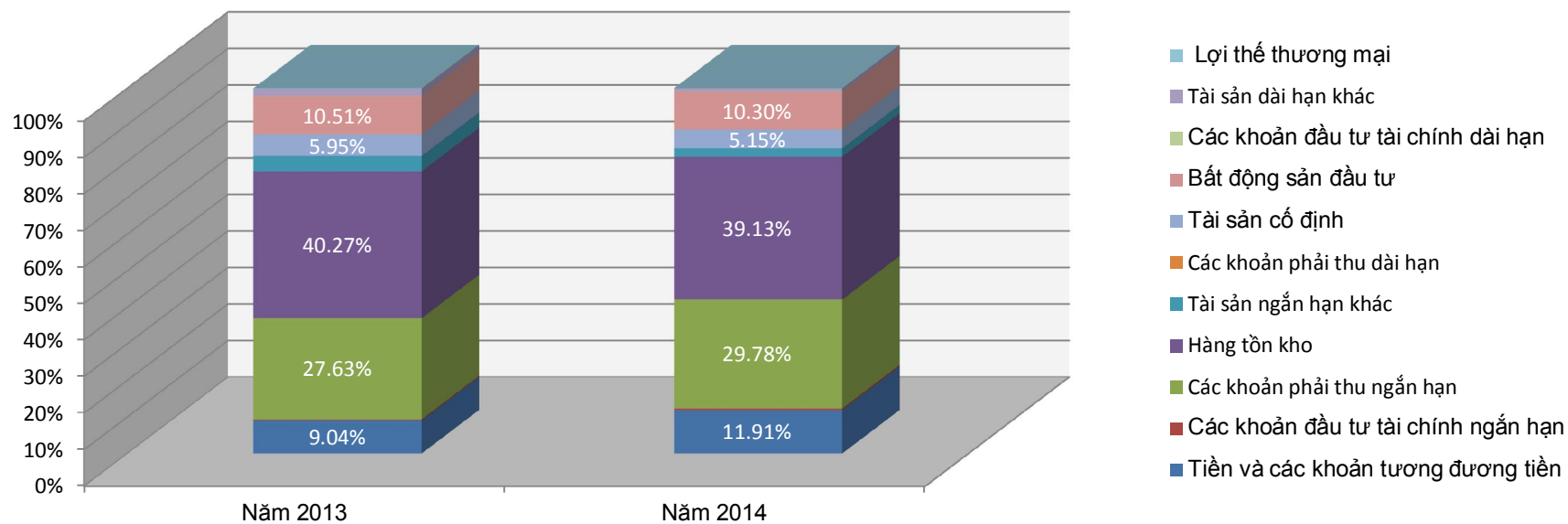
#### *Về công tác tài chính*

- Với sự chỉ đạo sát sao, Công ty đã thực hiện giảm dư nợ vay tín dụng cuối kỳ sát với kế hoạch đã cam kết tại đại hội đồng cổ đông năm 2014.
- Tổng giá trị thu hồi vốn trong năm đạt 640 tỷ đồng; Đã thu hết và cơ bản hết các khoản công nợ tồn đọng nhiều năm tại các dự án: XM Sông Gianh, XM Bim Sơn, XM Bút Sơn, XM Hà Tiên 2.2.
- Đã trả nợ, đảo nợ các khoản vay, hạ mức lãi suất vay; Đến cuối năm 2014, mức lãi suất vay bình quân của Công ty khoảng 7,2%/ năm; Đàm phán nâng hạn mức vay tại các ngân hàng, chuẩn bị đủ nguồn vốn để phục vụ thi công.
- Tuy nhiên số dư nợ tín dụng bình quân trong năm cao nên chi phí tài chính trong năm 2014 còn giữ ở mức cao.

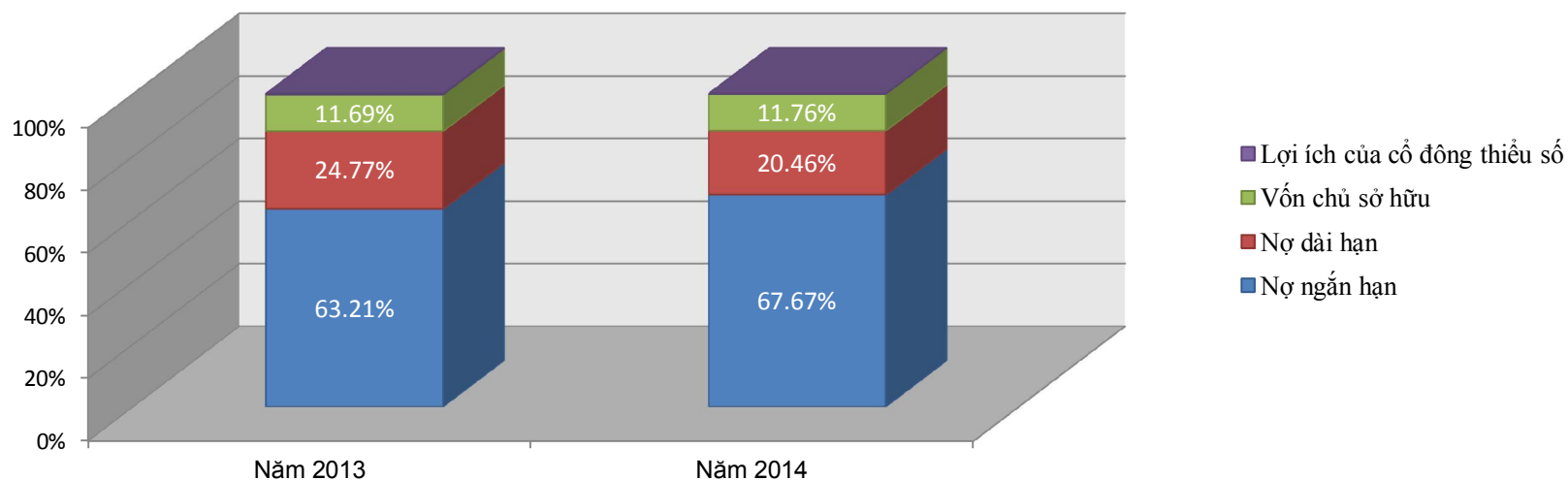


### 13. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)

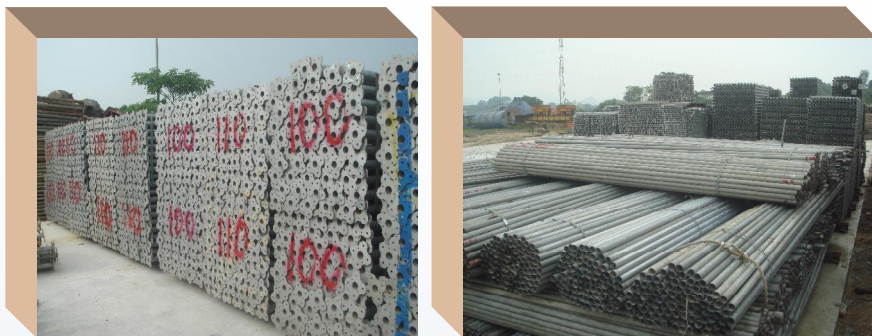
*Cơ cấu tài sản*



*Cơ cấu nguồn vốn*



### 13. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (TIẾP)



Thiết bị tập kết tại kho Ninh Bình

#### *Về Công tác quản lý xe máy, thiết bị, công nghệ*

- Tận dụng và khai thác tối đa công suất thiết bị, xe máy hiện có của Công ty. Huy động luân chuyển hàng nghìn tấn thiết bị sẵn có phục vụ thi công các dự án.
- Kiện toàn nâng cấp hệ thống kho, bãi tập kết, sắp xếp thiết bị gọn gàng, khoa học.
- Việc kiểm tra, giám sát và bảo dưỡng thiết bị còn chưa được thực hiện triệt để. Việc cấp thiết bị phần lớn dựa trên biện pháp thi công, tuy nhiên việc điều chỉnh theo thực tế lại thiếu sự phối hợp với các Phòng ban, đơn vị.

#### *Về Công tác tổ chức, lao động*

- Việc xây dựng các quy chế định chế tài chính, quy chế quản trị, quy chế điều hành còn chưa sâu sát kịp thời, làm giảm hiệu quả về quản lý cũng như gây chông chéo trong việc điều hành.
- Thực hiện điều chỉnh lại mức lương cho CBCNV khối các phòng, ban trực thuộc Công ty, gia tăng thu nhập cho người lao động còn chưa thực hiện được do các yếu tố cả chủ quan lẫn khách quan.
- Thực hiện công tác luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ đúng quy trình quy định. Đã chủ động trong việc vận động người lao động đủ điều kiện về hưu chia sẻ khó khăn với Công ty.
- Tuyển dụng mới đội ngũ cán bộ trẻ có năng lực, nhiệt huyết trong công việc, điều chuyển cán bộ phụ trách, lãnh đạo công ty phù hợp với tình hình hoạt động thực tế của công ty.
- Công tác quản trị nguồn nhân lực chưa đi vào chiều sâu, chưa đáp ứng được yêu cầu, còn thiếu tính chủ động, linh hoạt trong công việc, công tác báo cáo nhân lực hàng kỳ chưa sát với thực tế.





## 14. PHƯƠNG HƯỚNG MỤC TIÊU SXKD NĂM 2015

- Tập trung chủ động quyết liệt thực hiện có hiệu quả công tác thanh quyết toán thu hồi công nợ tại các dự án trong lĩnh vực xây lắp, đặc biệt là các dự án đã thi công xong.

- Thực hiện công tác tìm kiếm việc làm chú trọng tập trung vào các dự án có dòng tiền ổn định phù hợp với năng lực con người, năng lực thiết bị công nghệ của công ty. Tìm kiếm dự án bất động sản tại khu vực Hà nội phù hợp với năng lực tài chính của công ty.

- Chú trọng tăng cường công tác quản trị tài chính, tạo dòng tiền ổn định, đáp ứng hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

- Kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động quản trị công ty theo hướng tập trung, hiệu quả.

- Nâng cao tính kỷ cương kỷ luật của tổ chức, cá nhân trong việc thực thi công việc được giao.

- Xây dựng công ty thực sự trở thành đơn vị nòng cốt của Tổng công ty Vinaconex trong lĩnh vực thi công xây lắp và là đơn vị đi đầu trong ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật.

- Tập trung hoàn thành dứt điểm thủ tục giá đất năm 2010 của dự án Nghi Phú, thực hiện xong thủ tục điều chỉnh quy hoạch diện tích đất thương phẩm cho giai đoạn 1 dự án Chi Đông, hoàn thành thủ tục về miễn tiền thuế đất khu B dự án Chi Đông. Nghiên cứu đề xuất phương án phân bổ tiền thuê đất cho khách hàng thuê dài hạn tại dự án HH2-2.

### Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 (công ty mẹ)

Đơn vị : Trđ

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Tăng trưởng
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	692.546	676.423	-2,3%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	673.625	725.462	7,7%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	14.968	14.463	-3,4%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8.517	12.259	43,9%
5	Nộp ngân sách (số phải nộp)	Tỷ đồng	25.248	21.500	-14,8%
6	Khấu hao tài sản cố định	Tỷ đồng	25.179	22.869	-9,2%
7	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	70.710	70.270	-0,6%
8	Thu nhập bình quân tháng	Tr,đồng/người	5.320	5.500	3,4%
9	Tỷ suất cổ tức	%	10%	10%	0%
10	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	120	120	0%

## 14. PHƯƠNG HƯỚNG MỤC TIÊU SXKD NĂM 2015 (TIẾP)

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 (Hợp nhất)

Đơn vị : Trđ

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Kế hoạch năm 2015	Tăng trưởng
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	Tỷ đồng	710.549	712.847	0,3%
2	Doanh thu	Tỷ đồng	719.760	764.269	6,2%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	11.342	14.687	29,5%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	8.425	12.483	48,2%
5	Nộp ngân sách (số phải nộp)	Tỷ đồng	29.396	35.124	19,5%
6	Khấu hao tài sản cố định	Tỷ đồng	25.875	23.570	-8,9%
7	Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	75.793	79.244	4,5%
8	Thu nhập bình quân tháng	Tr,đồng/người	5.094	5,380	5,6%
9	Tỷ suất cổ tức	%	10%	10%	0%
10	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	120	120	0%

*Một số giải pháp thực hiện :*

- Đổi mới nâng cao hiệu quả công tác quản trị, quyết liệt trong công tác điều hành
- Thực hiện bổ xung nhân sự ban Tổng giám đốc, phân quyền, trách nhiệm điều hành cụ thể cho các Phó Tổng giám đốc
- Rà soát tiết giảm chi phí, cắt giảm triệt để các khoản chi phí không cần thiết
- Quyết liệt chỉ đạo trong công tác tiến độ thi công, chất lượng và an toàn lao động
- Điều phối thiết bị hợp lý, có hiệu quả, sửa chữa bảo dưỡng thiết bị tránh hỏng hóc lãng phí. Đầu tư thiết bị mới cần thiết để nâng cao năng lực thi công
- Thực hiện cơ cấu lại nguồn vốn sao cho phù hợp, tiết giảm chi phí tài chính. Nâng cao tính chuyên nghiệp trong công tác kế toán nhằm đáp ứng kịp thời, chất lượng, chính xác sổ sách, giảm thiểu rủi ro về kế toán.

## 15. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### *a. Về hoạt động của công ty trong năm 2014*

Năm 2014, mặc dù đã có sự nỗ lực cố gắng ngay từ những tháng đầu năm 2014, tuy nhiên với tình trạng khó khăn chung của nền kinh tế và những khó khăn trong nội tại, Công ty vẫn chưa đạt được những chỉ tiêu như mong muốn, kết quả thực hiện các chỉ tiêu kết hoạch sản xuất năm 2014 chưa đạt được như kế hoạch đã đề ra trong Đại hội đồng cổ đông, cụ thể theo các chỉ tiêu hợp nhất như sau:

Giá trị sản xuất kinh doanh đạt 710,5 tỷ đồng (tương đương 86% kế hoạch); Doanh thu đạt 719,7 tỷ đồng (tương đương 92% kế hoạch); lợi nhuận trước thuế đạt 11,3 tỷ đồng (tương đương 62% kế hoạch); Thu hồi vốn đạt 684,4 tỷ đồng (tương đương 79% kế hoạch); Dư nợ vay tín dụng cuối kỳ ở mức 175,5 tỷ đồng/ 152 tỷ đồng kế hoạch; Cổ tức dự kiến đạt 10%.

### *a. Về hoạt động của Ban điều hành trong năm 2014*

- Ban điều hành đã có nhiều biến chuyển tích cực trong công tác điều hành, đã chủ động hơn, tích cực hơn, cố gắng nỗ lực nhiều hơn trong triển khai thực hiện các công việc, tuy nhiên kết quả thực hiện các chỉ tiêu hoạt động sản xuất kinh doanh chưa đạt kế hoạch đề ra.

- Ban điều hành triển khai các chỉ thị, kết luận chỉ đạo của Hội đồng quản trị một cách nghiêm túc tuy nhiên còn thiếu tính đồng bộ, tính quyết liệt, tính thống nhất và thường xuyên; Công tác dự báo, kiểm soát công việc còn hạn chế, còn rụt rè cả nể trong việc áp dụng các chế tài xử phạt đối với những trường hợp không hoàn thành nhiệm vụ.

- Các kế hoạch công việc hàng kỳ, các giải pháp triển khai thực hiện không được kiểm soát, đánh giá thường xuyên, chưa giải quyết triệt để các vướng mắc với từng công việc, dẫn đến các kế hoạch công việc hàng kỳ bị trượt dài qua nhiều tháng.

- Tỷ lệ trúng thầu tại các dự án đấu thầu thấp, nguyên nhân do việc nắm bắt thông tin về thị trường chưa sâu sát, chưa xây dựng được đơn giá thầu phù hợp với lợi thế sẵn có của công ty. Các công việc mới ký hợp đồng trong năm 2014 chủ yếu thông qua chào thầu.

- Trong 9 tháng đầu năm công tác thực hiện thu hồi vốn không hiệu quả; đặc biệt tại các dự án đã thi công xong. Tuy nhiên trong 3 tháng cuối năm nhờ vào sự vào cuộc đồng bộ, việc kiểm tra giám sát thường xuyên, qua đó kết quả công tác thu hồi vốn có nhiều chuyển biến tích cực, giá trị thu hồi vốn đạt trên 230 tỷ đồng.

- Sự phối hợp công việc giữa các bộ phận, phòng ban chức năng còn hạn chế, các quy trình giải quyết công việc chưa được quan tâm thực hiện rà soát ban hành để thống nhất thực hiện trong toàn công ty.

## 16. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Cùng ban điều hành tập trung chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ số một đó là công tác thu hồi công nợ tại các dự án, qua đó từng bước làm lành mạnh hóa hoạt động tài chính của Công ty, tăng tính hiệu quả trong hoạt động của doanh nghiệp.
- Thực hiện có hiệu quả công tác tìm kiếm bổ sung thêm công việc phù hợp với năng lực và thể mạnh của Công ty trong lĩnh vực xây lắp và lĩnh vực đầu tư.
- Thực hiện đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, tập trung chỉ đạo thay đổi từ nhận thức đến từng hành động của Ban điều hành đến các phòng ban chức năng và các đơn vị trực thuộc.
  - Tăng cường tính kỷ luật, kỷ cương trong thực thi nhiệm vụ của từng tập thể, cá nhân.
  - Tăng cường vai trò giám sát, kiểm tra kiểm soát việc triển khai các nghị quyết, các ý kiến kết luận chỉ đạo.
  - Chỉ đạo triển khai xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch phù hợp với thực tiễn hoạt động của công ty. Ngay từ đầu năm tập trung triển khai động bộ nhiều giải pháp nhằm thực hiện hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015 đảm bảo mục tiêu “Duy trì hoạt động của Công ty và nâng cao thu nhập, cải thiện điều kiện sống cho người lao động”.
  - Cơ cấu các khoản vay ở mức lãi suất hợp lý, duy trì vay ngân hàng của Công ty thường xuyên ở mức dưới 150 tỷ đồng.
  - Chỉ đạo thực hiện rà soát, cắt giảm tối đa các chi phí không cần thiết của công ty để nâng cao hiệu quả hoạt động, gia tăng lợi nhuận.
  - Tiếp tục chỉ đạo thực hiện chuyển đổi mô hình tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty theo hướng tập trung, hiệu quả.
  - Lập kế hoạch và triển khai chương trình đào tạo nâng cao chất lượng công tác quản trị cho cán bộ chủ chốt của Công ty và đào tạo nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ trong diện quy hoạch tại các đơn vị trực thuộc.
- Chuẩn bị điều kiện tổ chức tốt Đại hội đồng cổ đông hết nhiệm kỳ năm 2015
- Chỉ đạo hỗ trợ và giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Vinaconex 9.1, Chỉ đạo tổ chức tốt Đại hội cổ đông của công ty con.
- Thực hiện các hoạt động liên quan đến cổ đông, chứng khoán và các quy định về công bố thông tin.
- Chỉ đạo giám sát thường xuyên hoạt động của Ban Tổng giám đốc, các phòng ban và các đơn vị trực thuộc công ty.



## 17. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

### 1. Ông Phạm Văn Hải - Chủ tịch Hội đồng quản trị (không điều hành)

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 01/03/1961                      Nơi sinh: Phúc Chính, Thành phố Ninh Bình, Ninh Bình
- ✓ Trình độ chuyên môn:    Kỹ sư máy xây dựng
- ✓ Quá trình công tác:
  - 04/2001 - 06/2001            Trợ lý Giám Đốc Công ty - Công ty xây dựng số 9
  - 07/2001 - 10/2004           Phó Giám Đốc Công ty xây dựng số 9- Tổng Công ty Vinaconex
  - 11/2004 - 07/2006           Ủy viên Hội đồng quản trị, Phó Giám Đốc Công ty cổ phần xây dựng số 9
  - 08/2006 – 04/2008           Ủy viên Hội đồng Quản trị, Giám Đốc Công ty cổ phần xây dựng số 9
  - 05/2008 – 03/2012           Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Giám Đốc Công ty cổ phần xây dựng số 9
  - 03/2012 đến nay            Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị Công ty CP XD số 9
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: **143.944** cổ phần chiếm **1,199%** vốn điều lệ
- ✓ Số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị nắm giữ tại các công ty khác: 1 công ty

### 2. Ông Phạm Thái Dương - Ủy viên hội đồng quản trị (Tổng Giám đốc)

- ✓ Ngày tháng năm sinh:    20/10/1972                      Nơi sinh: An Bình – Lạc Thủy – Hòa Bình
- ✓ Trình độ chuyên môn:    Kỹ sư xây dựng
- ✓ Quá trình công tác:
  - 05/2004 – 04/2007           Trưởng ban điều hành DA : B1 ; NMXM Thăng Long ; NMXM Hải Phòng mới ; Trạm nghiên Cầm Phả.
  - 04/2007 – 02/2011           Đội trưởng đội XD số 9 trực thuộc CTCP xây dựng số 9,
  - 03/2011 – 02/2012           Phó tổng giám đốc CTCP xây dựng số 9,
  - 03/2012 đến nay            Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc CTCP xây dựng số 9,
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: **105.316** cổ phần chiếm **0,878 %** vốn điều lệ của Công ty
- ✓ Số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị nắm giữ tại các công ty khác: 1 công ty

## 17. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP)

### 3. Ông Hoàng Hợp Thương - Ủy viên Hội đồng quản trị (khác) (Miễn nhiệm ngày 20/03/2014)

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 28/7/1955 Nơi sinh: Phúc Chính, Bảo Yên, Thanh Thủy, Phú Thọ
- ✓ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: **10.000** cổ phần chiếm **0,083%** vốn điều lệ
- ✓ Số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị nắm giữ tại các công ty khác: 01 công ty

### 4. Ông Đỗ Công Hiến - Ủy viên Hội đồng quản trị (khác)

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 17/02/1971 Nơi sinh: Đại Mỗ, Từ Liêm, Hà Nội
- ✓ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng ngành Cảng- Đường Thủy
- ✓ Quá trình công tác:
  - 11/2004- 12/2007 Phó Giám đốc Trung tâm Đấu thầu và Quản lý dự án - TCT CP XNK & XD Việt Nam, Trưởng ban điều hành dự án Trung tâm Hội nghị Quốc gia.
  - 01/2008- 02/2008 Phó Giám đốc Ban xây dựng - TCT CP XNK & XD Việt Nam
  - 03/2008 - 03/2010 Giám đốc Ban xây dựng - TCT CP XNK & XD Việt Nam
  - 04/2010 đến nay Giám đốc Ban xây dựng - TCT CP XNK & XD Việt Nam, Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CPXD số 9
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: **10.000** cổ phần chiếm **0,083 %** vốn điều lệ
- ✓ Số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị nắm giữ tại các công ty khác: 01 công ty

### 5. Ông Nguyễn Hải Lâm - Ủy viên Hội đồng quản trị

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 30/12/1980 Nơi sinh: Thanh Sơn, Phú Thọ
- ✓ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- ✓ Quá trình công tác:

## 17. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ (TIẾP)

- 10/2007- 07/2008 Ủy viên ban chấp hành công đoàn công ty, chuyên viên phòng Tổ chức hành chính Công ty CPXD số 9.
  - 08/2008- 12/2009 Ủy viên thường vụ Đoàn thanh niên Tổng công ty Vinaconex, Ủy viên Ban chấp hành công đoàn công ty, chuyên viên phòng tổ chức hành chính Công ty CPXD số 9.
  - 03/2008 - 03/2010 Ủy viên Ban chấp hành công đoàn công ty, Trưởng phòng tổ chức lao động Công ty CPXD số 9.
  - 06/2013 đến nay Ủy viên Hội Đồng quản trị, Trưởng phòng tổ chức lao động công ty CPXD số 9
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: **8.890** cổ phần chiếm **0,074 %** vốn điều lệ
- ✓ Số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị nắm giữ tại các công ty khác: 0 công ty

### 6. Ông Dương Văn Mậu - Ủy viên Hội đồng quản trị (bổ nhiệm 20/03/2014)

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 06/10/1978 Nơi sinh: Yên Đồng, Ý Yên, Nam Định
- ✓ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng
- ✓ Quá trình công tác:
- 10/2004 - 06/2008 Trưởng phòng công nghệ - Công ty CP bê tông và XD Vinaconex Xuân Mai
  - 06/2008 - 03/2013 Bí thư chi bộ - Giám đốc Công ty CP tư vấn thiết kế Vinaconex Xuân Mai
  - 03/2013 - 10/2013 Ủy viên BCH đảng bộ - Bí thư Đảng ủy, ủy viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty CP bê tông và xây dựng Vinaconex Xuân Mai.
  - 10/2013 - 03/2014 Phó Tổng giám đốc Tổng công ty CP Vinaconex
  - 03/2014 đến nay Phó Tổng giám đốc Tổng công ty CP Vinaconex, Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty CPXD số 9.
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: **0** cổ phần chiếm **0 %** vốn điều lệ
- ✓ Số lượng chức danh thành viên hội đồng quản trị nắm giữ tại các công ty khác: 0 công ty

## 18. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2014

- Hội đồng quản trị đã đưa ra định hướng nhiệm vụ trọng tâm của công ty trong năm 2014, thường xuyên quan tâm hỗ trợ, giám sát hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo điều hành đối với Ban Tổng giám đốc thông qua các chỉ thị, thông báo yêu cầu thực hiện công việc, thông qua các cuộc họp giao ban tháng, thông qua trao đổi hàng ngày hoặc thông qua các số liệu báo cáo của các phòng ban chức năng và các đơn vị trực thuộc, cụ thể:

- Xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với thực tế, kiên quyết duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, ngay từ đầu năm chỉ đạo triển khai đồng bộ nhiều giải pháp thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2014 đảm bảo mục tiêu “Đảm bảo sự tồn tại của Công ty và thu nhập tối thiểu cho người lao động.”.

- Tăng cường công tác quản trị tài chính thông qua kiểm soát mức dư nợ ngân hàng. Phần đầu thực hiện đến cuối năm 2014 đưa mức dư nợ ngân hàng của Công ty xuống mức dưới 150 tỷ đồng thông qua việc chỉ đạo Ban điều hành tập trung vào nhiệm vụ số một đó là thực hiện tốt công tác thu hồi công nợ và cơ cấu lại các tài sản hiện có của Công ty, kiểm soát chặt chẽ công nợ phải thu, phải trả hàng tháng, xây dựng kế hoạch và sử dụng vốn có hiệu quả, cân đối trong từng lĩnh vực hoạt động cụ thể. Tăng cường thiết lập mối quan hệ tốt với các tổ chức tín dụng.

- Chỉ đạo, yêu cầu Ban điều hành cần quan tâm cắt giảm tối đa các chi phí của Công ty, tập trung xây dựng được dự toán các chi phí quản lý, chi phí tài chính theo mức đủ để công ty có thể bù đắp được; Rà soát lại các chi phí, nghiên cứu để bỏ giá chính xác trong công tác đấu thầu.

- Chỉ đạo thực hiện nghiên cứu, dự thảo xây dựng mô hình tổ chức sản xuất kinh doanh mới cho Công ty theo hướng hiệu quả; áp dụng thí điểm để tổng kết đánh giá trước khi triển khai áp dụng rộng rãi.

- Tăng cường công tác đối ngoại, tiếp cận các thông tin để tham gia chào giá, đấu thầu, tìm kiếm bổ sung thêm việc làm để phát huy, khai thác tối đa năng lực máy móc, thiết bị hiện có của Công ty (Cho thuê hoặc tham gia đấu thầu dựa trên lợi thế thiết bị hiện có của Công ty) nhằm tiết giảm chi phí quản lý và thu khấu hao máy móc, thiết bị.

- Chỉ đạo hỗ trợ Ban điều hành trong công tác điều hành, trong công tác tìm kiếm việc làm, trong công tác quản lý, giám sát các hoạt động của các bộ phận trực thuộc, định hướng tăng cường bổ sung thêm nhân sự Phó Tổng giám đốc.

- Chỉ đạo Ban điều hành sử dụng, khai thác hiệu quả thoả thuận hợp tác Hội đồng quản trị đã ký với Cofico, KumKang, chủ động mở rộng liên hệ hợp tác với các đối tác khách hàng mới liên quan đến hoạt động của Công ty.

- Lập kế hoạch và triển khai chương trình đào tạo nâng cao chất lượng công tác quản trị cho cán bộ chủ chốt của Công ty và đào tạo nâng cao năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ trong diện quy hoạch tại các đơn vị trực thuộc.



## 18. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2014 (TIẾP)

- Rà soát, xây dựng, sửa đổi để ban hành các quy chế quản trị của Công ty: Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban Tổng giám đốc, Quy chế chức năng nhiệm vụ các Phòng ban Công ty, Quy chế giao khoán trong hoạt động xây lắp, quy chế đánh giá chất lượng cán bộ, quy chế khen thưởng, quy chế kỷ luật, ...

- Thực hiện các hoạt động liên quan đến cổ đông, chứng khoán và các quy định về công bố thông tin.

- Chỉ đạo giám sát thường xuyên hoạt động của Ban Tổng giám đốc, các Phòng, Ban và các đơn vị trực thuộc.

- Yêu cầu thực hiện nghiêm theo quy định về việc công bố thông tin về các báo cáo quản trị, báo cáo tài chính, báo cáo thường niên và các văn bản chỉ đạo điều hành.

### ***Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:***

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 03 phiên họp thường kỳ, và 06 phiên họp không chính thức tổ chức lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản trị để ban hành mười hai (12) Nghị quyết chỉ đạo định hướng các vấn đề trong hoạt động của Công ty, cụ thể:

ST T	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Phạm Văn Hải	Chủ tịch HĐQT	9	100%	
2	Dương Văn Mậu	Ủy viên HĐQT	7	77,8%	Bổ sung 20/3/2014
3	Đỗ Công Hiến	Ủy viên HĐQT	9	100%	
4	Phạm Thái Dương	Ủy viên HĐQT	9	100%	
5	Nguyễn Hải Lâm	Ủy viên HĐQT	9	100%	
6	Hoàng Hợp Thương	Ủy viên HĐQT	2	22,2%	Từ nhiệm 20/3/2014

### ***Các định hướng nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2014 được đưa ra trong các cuộc họp :***

Hội đồng quản trị đã họp đưa ra định hướng nhiệm vụ trọng tâm của công ty trong năm 2014, thường xuyên quan tâm hỗ trợ, giám sát hoạt động lãnh đạo, chỉ đạo điều hành đối với Ban Tổng giám đốc thông qua các cuộc họp giao ban tháng, thông qua trao đổi hàng ngày hoặc thông qua các số liệu báo cáo của các phòng ban chức năng và các đơn vị trực thuộc, cụ thể:

## 18. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2013 (TIẾP)

ST T	Số nghị quyết /Quyết định	Ngày	Nội dung
1	78/2014/NQ/VC9-HĐQT 79/2014/NQ/VC9-HĐQT	20/1/2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2013</li> <li>- Phê duyệt định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2014</li> <li>- Phê duyệt kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 2013 và dự kiến kế hoạch năm 2014</li> <li>- Phê duyệt thời gian, địa điểm và dự kiến các nội dung trình Đại hội cổ đông năm 2014</li> <li>- Phê duyệt áp dụng thang lương, bảng lương các chức danh cán bộ, công nhân viên Công ty</li> </ul>
2	228/2014/NQ/VC9-HĐQT 229/2014/NQ/VC9-HĐQT	04/3/2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua chính thức thời gian, địa điểm các tài liệu, nội dung trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2014</li> <li>- Phê duyệt đơn giá tiền lương và kế hoạch lao động năm 2014 của Công ty</li> </ul>
3	330/2014/NQ/VC9-HĐQT	02/4/2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồng ý chủ trương kêu gọi Nhà đầu tư thứ phát khu đất dịch vụ thương mại tại dự án Khu đô thị mới Nghi Phú, Thành phố Vinh, Nghệ An.</li> </ul>
4	329/2014/NQ/VC9-HĐQT	03/4/2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phê duyệt điều chỉnh giá kich doanh cho một số sản phẩm tại dự án Khu đô thị mới Nghi Phú, Thành phố Vinh, Nghệ An</li> </ul>
5	512/2014/NQ/VC9-HĐQT	28/5/2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông qua báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty 4 tháng đầu năm 2014</li> <li>- Định hướng chỉ đạo các hoạt động của Công ty từ tháng 4/2014 đến hết năm</li> <li>- Phê duyệt ban hành các quy chế quản trị nội bộ của Công ty gồm: Quy chế Ban điều hành; Quy chế đánh giá chất lượng Cán bộ Công ty; Ban hành tiêu chuẩn chức danh công việc của Công ty.</li> </ul>
6	540/2014/NQ/VC9-HĐQT	23/6/2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gia hạn điều chỉnh thời điểm chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2013.</li> </ul>

## 18. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TRONG NĂM 2013 (TIẾP)

ST T	Số nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
7	Nghị quyết Hội đồng quản trị ngày 01/7/2014	01/7/2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủy quyền cho Tổng giám đốc được toàn quyền đại diện Công ty ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – CN Cầu Giấy.</li> <li>- Ủy quyền cho Tổng giám đốc được toàn quyền đại diện Công ty ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam – CN Hà Tây.</li> <li>- Ủy quyền cho Tổng giám đốc được toàn quyền đại diện Công ty ký hợp đồng tín dụng với Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – CN Thăng Long.</li> </ul>
8	638/2014/NQ/VC9-HĐQT	02/7/2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủy quyền cho Tổng giám đốc ký hợp đồng với Công ty TNHH Deloitte Việt Nam để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014</li> </ul>
9	958/2014/NQ/VC9-HĐQT	16/10/2014	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm</li> <li>- Định hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh những tháng cuối năm 2014</li> <li>- Định hướng xây dựng kế hoạch SXKD năm 2015</li> </ul>

## 19. THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

### 1. Ông Đặng Thanh Huân - Trưởng Ban Kiểm soát

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 20/04/1964
- ✓ Nơi sinh: Xã Tân Việt, huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương
- ✓ Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế chuyên ngành Tài chính Tín dụng
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: **15.150** cổ phần chiếm **0,126 %** vốn điều lệ

### 2. Ông Nguyễn Tam Công - Thành viên Ban Kiểm soát

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 18/8/1979
- ✓ Nơi sinh: Yên Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội
- ✓ Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: **14.601** cổ phần chiếm **0,122%** vốn điều lệ

### 3. Ông Phạm Ngọc Hùng - Thành viên Ban Kiểm soát

- ✓ Ngày tháng năm sinh: 25/7/1976
- ✓ Nơi sinh: Đông Sơn, Thị xã Tam Điệp, Ninh Bình
- ✓ Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
- ✓ Số cổ phần sở hữu tại VC9: **13.285** cổ phần chiếm **0,111%** vốn điều lệ





## 20. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2014, Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty

Ban kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc công ty năm 2014, cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, ban giám đốc trong năm 2014

- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Tổng giám đốc Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm

- Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2014 đối với HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

- Thẩm tra các Báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra.

- Kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật.

Năm 2014, Ban kiểm soát đã phối hợp tốt với HĐQT và Ban điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện:

Ban kiểm soát đã được mời tham dự đầy đủ, tham gia ý kiến tại cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT công ty

Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ về các Biên bản họp, Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty

Ban kiểm soát được cung cấp đầy đủ các thông tin tài liệu liên quan đến hoạt động, tình hình tài chính của công ty định kỳ hàng quý, năm.

### *Kế hoạch định hướng năm 2015*

Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện công việc kiểm tra, giám sát theo các quy định của pháp luật và Công ty (Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động, quy chế quản trị của Công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát)

Ban kiểm soát sẽ thực hiện các cuộc kiểm tra, kiểm soát liên quan đến hoạt động đầu tư, hoạt động xây lắp, dòng tiền của Công ty.

Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

## 21. GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC, BAN KIỂM SOÁT

\* Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

1. Đã thực hiện chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, BKS Công ty năm 2014:

TT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao/tháng	Thời gian (tháng)	Thành tiền (đồng)	Ghi chú
1	Ủy viên HĐQT	4	2.000.000	12	96.000.000	
2	Trưởng BKS	1	2.000.000	12	24.000.000	
3	Ủy viên BKS	2	1.500.000	12	36.000.000	
	<b>Cộng</b>				<b>156.000.000</b>	

2. Các khoản lương, thưởng từ quỹ lương của thành viên Hội đồng quản trị chuyên trách, thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty:

TT	Họ và tên	Chức danh	Tổng thù lao năm 2014	Tiền lương năm 2014	Tiền thưởng từ quỹ lương 2014	Tổng cộng
1	Phạm Văn Hải	Chủ tịch Hội đồng quản trị	0	357.272.272	91.400.000	448.672.272
2	Phạm Thái Dương	Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc công ty	24.000.000	297.727.237	76.400.000	374.127.237
3	Nguyễn Hải Lâm	Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng Tổ chức Lao động công ty	24.000.000	202.454.545	52.400.000	254.854.545

\* Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: trong năm 2014 không có giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

## 22. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN

Tại báo cáo tài chính công ty mẹ :

Trích báo cáo số 679/VN1A-HN-BC:

### **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi:** Các Cổ đông  
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Xây dựng số 9

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính riêng kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 (gọi tắt là "Công ty") được lập ngày 11 tháng 3 năm 2015, từ trang 05 đến trang 37 bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính riêng (gọi chung là "báo cáo tài chính riêng").

#### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính riêng của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính riêng dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính riêng của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính riêng. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính riêng do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính riêng trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính riêng.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

## 22. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN (TIẾP)

### *Ý kiến của Kiểm toán viên*

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

*Đã ký*

*Đã ký*

---

**Trương Anh Hùng**  
**Phó Tổng Giám đốc**

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số 0029-2013-001-1

---

**Vũ Mai Hương**

**Kiểm toán viên**

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số 0897-2013-001-1

*Thay mặt và đại diện cho*

**CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM**

Ngày 11 tháng 3 năm 2015  
Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

## 22. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN (TIẾP)

Tại báo cáo tài chính hợp nhất :

Trích báo cáo số 663/VN1A-HN-BC:

### **BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP**

**Kính gửi:** Các Cổ đông  
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
Công ty Cổ phần Xây dựng số 9

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 11 tháng 3 năm 2015, từ trang 04 đến trang 38, bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất (gọi chung là "báo cáo tài chính hợp nhất").

#### **Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

#### **Trách nhiệm của Kiểm toán viên**

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi tiến hành kiểm toán theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của Kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, Kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.



## 22. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN (TIẾP)

### *Ý kiến của Kiểm toán viên*

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

**Đã ký**

**Đã ký**

---

**Trương Anh Hùng**  
**Phó Tổng Giám đốc**

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số 0029-2013-001-1

---

**Vũ Mai Hương**  
**Kiểm toán viên**

Chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán  
số 0897-2013-001-1

**Thay mặt và đại diện cho**

**CÔNG TY TNHH DELOITTE VIỆT NAM**

Ngày 11 tháng 3 năm 2015

Hà Nội, CHXHCN Việt Nam

Báo cáo tài chính Hợp nhất và Báo cáo tài chính công ty mẹ của Công ty Cổ phần Xây dựng số 9 được giới thiệu chi tiết tại website công ty [www.vinaconex-9.vn](http://www.vinaconex-9.vn)

**ĐẠI DIỆN CÔNG TY**  
**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**PHẠM VĂN HẢI**